

Số: /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và các mức chi hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, thị trường trong nước, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế:

Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân xác định nhiệm vụ “*Đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hóa các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử; triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; nâng cấp, đổi mới chương trình xúc tiến thương mại quốc gia; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu*”.

Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị xác định nhiệm vụ thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đặt ra yêu cầu thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã xác định phương hướng *“Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; phát huy hiệu quả không gian phát triển mới; khai thác tiềm năng, lợi thế của hành lang kinh tế Đông - Tây để phát triển kinh tế và thương mại..”* và *“...Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại...”*.

Các chủ trương nêu trên là cơ sở chính trị quan trọng để ban hành Nghị quyết quy định nội dung và các mức chi hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh mở rộng thị trường, phát triển thương mại điện tử, xây dựng thương hiệu, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm địa phương và phát triển xuất khẩu.

1.2. Cơ sở pháp lý

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở các văn bản pháp luật sau:

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;
- Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 14/2024/NĐ-CP;
- Căn cứ Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 128/2024/NĐ-CP;
- Căn cứ Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg;
- Căn cứ Thông tư số 32/2026/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số Thông tư hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại;
- Căn cứ Thông tư số 45/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại và Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu;
- Căn cứ Thông tư số 33/2019/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Hệ thống tiêu chí của Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 25/2021/TT-BCT;

- Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn về việc thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại;

- Điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định HĐND tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: *“l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương;”*.

- Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định: *“1.... Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn theo quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước.”*.

- Ngày 08/8/2025, Cục Xúc tiến thương mại, Bộ Công Thương đã ban hành Công văn số 2598/XTTM-CSXT về trả lời kiến nghị tỉnh Vĩnh Long, theo đó, Cục Xúc tiến Thương mại hướng dẫn thẩm quyền ban hành văn bản quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách nhà nước (đối với hoạt động XTTM tại địa phương) do HĐND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.

Như vậy, việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành Quy định nội dung và các mức chi hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị là cần thiết và có đủ cơ sở pháp lý.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025

Giai đoạn 2021- 2025, công tác xúc tiến thương mại trên địa bàn hai tỉnh Quảng Trị và Quảng Bình trước khi sắp xếp, hợp nhất đơn vị hành chính cấp tỉnh được triển khai đồng bộ, đa dạng với tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách địa phương 22,6 tỷ đồng và từ Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia hơn 5,55 tỷ đồng. Các hoạt động xúc tiến thương mại đã hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ, kết nối giao thương và nâng cao năng lực cạnh tranh. Nhiều hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu trong và ngoài nước được tổ chức hiệu quả; hàng trăm biên bản ghi nhớ hợp tác, hợp đồng tiêu thụ sản phẩm được ký kết, góp phần quảng bá sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và đặc sản địa phương. Công tác hỗ trợ phát triển thương hiệu, thương mại điện tử, chuyển đổi số và đào tạo nâng cao năng lực xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp được quan tâm triển khai, từng bước hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng và hội nhập kinh tế quốc tế.

2.2. Khó khăn, bất cập

Tuy nhiên, công tác xúc tiến thương mại vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: cơ chế, chính sách hỗ trợ chưa theo kịp yêu cầu chuyển đổi số và xu hướng

thương mại hiện đại; một số hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương, xây dựng thương hiệu, các hoạt động xúc tiến thương mại có yếu tố nước ngoài chưa được quy định đầy đủ, thống nhất trong các văn bản của địa phương trước đây; mức hỗ trợ không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; nguồn lực hỗ trợ còn hạn chế; doanh nghiệp chủ yếu có quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh chưa cao nên sản phẩm chưa đa dạng, khả năng xây dựng thương hiệu còn hạn chế; thị trường xúc tiến thương mại chưa được mở rộng tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

2.3. Thực trạng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

Trước khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, UBND tỉnh Quảng Trị và UBND tỉnh Quảng Bình đã ban hành các quy định về quản lý, thực hiện và mức hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn gồm: Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 08/8/2019; Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình (cũ) ban hành Quy định nội dung và mức hỗ trợ khuyến khích phát triển công nghiệp và xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2.4. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trên địa bàn tỉnh còn tồn tại các quy định khác nhau về nội dung và mức hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại. Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung và các mức chi hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị là cần thiết nhằm thống nhất cơ chế hỗ trợ, tạo cơ sở pháp lý cho việc quản lý, sử dụng kinh phí; đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường, đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển xuất khẩu và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về xúc tiến thương mại.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích xây dựng Nghị quyết

Nghị quyết được ban hành nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất để hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh Quảng Trị, phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương, khả năng cân đối ngân sách tỉnh và quy định của pháp luật hiện hành.

Nghị quyết góp phần hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, hiệp hội ngành hàng và tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh: Mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu; tham gia hội chợ, triển lãm, kết nối cung cầu, giao thương trong nước và nước ngoài; phát triển thương mại điện tử, kênh phân phối hiện đại, nền tảng số; xây dựng, quảng bá thương hiệu, nhãn hàng hóa, truy xuất nguồn gốc phục vụ xúc tiến thương mại; quảng bá sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm có tiềm năng xuất khẩu của tỉnh.

Đồng thời, Nghị quyết là cơ sở để rà soát, xử lý các văn bản trước đây của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị trước khi sắp xếp có nội dung không còn phù hợp (Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị (cũ), Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị (cũ), Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình (cũ)).

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo các quan điểm sau:

- Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành; đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết.

- Bảo đảm phù hợp nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, định hướng phát triển ngành Công Thương, phát triển thương mại nội địa, thương mại quốc tế, thương mại điện tử, logistics và xuất khẩu. Theo đó tập trung vào các nội dung hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường xuất khẩu, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, kết nối đối tác, thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, góp phần đưa sản phẩm của tỉnh đến với thị trường trong và ngoài nước.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Gắn hỗ trợ với điều kiện thanh toán, quyết toán, nghiệm thu, báo cáo kết quả và trách nhiệm thu hồi kinh phí nếu sử dụng sai quy định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết đã được xây dựng, lấy ý kiến, thẩm định và hoàn thiện theo trình tự, thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong quá trình soạn thảo, Sở Công Thương đã chủ trì nghiên cứu, xây dựng dự thảo; tổ chức lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các phường, xã, đặc khu; đồng thời đăng tải trên Trung tâm điều hành thông tin tỉnh để các cơ quan, tổ chức tham gia ý kiến và gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

Trên cơ sở hồ sơ dự thảo, Sở Tư pháp đã ban hành Báo cáo thẩm định số 967/BC-STP ngày 26/03/2026 đối với dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung chi và mức hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh Quảng Trị. Sau khi có Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Công Thương đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 88/BC-SCT ngày 30/3/2026.

Ngày 08/4/2026, Sở Công Thương có Tờ trình số 73/TTr-SCT trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung chi và mức hỗ trợ hoạt

động xúc tiến thương mại của tỉnh Quảng Trị. Thực hiện ý kiến của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2778/VP-CTXD ngày 10/4/2026 về việc rà soát, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, Sở Công Thương đã phối hợp với Sở Tài chính rà soát, thống nhất các nội dung liên quan, đồng thời tổ chức lấy ý kiến lần 2 dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 1286/SCT-QLTM ngày 08/5/2026. Sở Công Thương tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (Báo cáo số 1936/BC-STP ngày 02/6/2026), Sở Công Thương hoàn thiện hồ sơ, có Báo cáo giải trình ý kiến thẩm định gửi UBND tỉnh và Sở Tư pháp.

Đến nay, hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được hoàn thiện theo quy định, bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục dự thảo Nghị quyết

- Dự thảo Nghị quyết gồm: 03 điều.

- Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết gồm 07 chương, 26 điều, cụ thể:

Chương I. Quy định chung: gồm 03 điều.

Chương II. Hỗ trợ phát triển thị trường: gồm 07 điều

Chương III. Chuyển đổi số và phát triển thương mại điện tử: gồm 04 điều

Chương IV. Xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm và hệ thống phân phối: gồm 03 điều

Chương V. Xuất khẩu và hội nhập kinh tế quốc tế: gồm 06 điều

Chương VI. Nâng cao năng lực doanh nghiệp: gồm 02 điều

Chương VII. Công tác quản lý, tổ chức thực hiện: gồm 01 điều.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Dự thảo quy định nội dung và các mức chi hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị.

b) Đối tượng áp dụng:

- Các đơn vị chủ trì, gồm: các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị giao chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại.

- Các đơn vị tham gia, gồm: doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, hiệp hội ngành hàng, tổ chức kinh tế có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia hoạt động xúc tiến thương mại theo chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán, kiểm tra, giám sát kinh phí hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh.

- Cơ quan, tổ chức ngoài tỉnh, đối tác quốc tế, chuyên gia, nhà phân phối, nhà nhập khẩu, tổ chức xúc tiến thương mại trong và ngoài nước tham gia hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh với tư cách là đối tượng phối hợp, khách mời, đối tác giao thương hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại.

2.2. Về nguyên tắc hỗ trợ và quản lý, sử dụng kinh phí xúc tiến thương mại

Dự thảo quy định các nguyên tắc hỗ trợ: đúng mục tiêu, đúng đối tượng, đúng nội dung, đúng mức hỗ trợ, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả; bảo đảm hàng hóa tham gia hoạt động đạt tiêu chuẩn pháp luật. Ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm khu vực miền núi, biên giới, hải đảo và các doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số.

Đồng thời quy định nguyên tắc quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí hỗ trợ xúc tiến thương mại theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

2.3. Về nội dung và các mức chi hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại

Nghị quyết quy định nội dung và các mức chi hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị gồm các nội dung sau:

- Tổ chức hội chợ, triển lãm tổng hợp, chuyên ngành trên địa bàn tỉnh.
- Tổ chức Hội nghị kết nối cung cầu, kết nối giao thương giữa tỉnh Quảng Trị và các tỉnh, thành phố; Ngày hội sản phẩm tỉnh Quảng Trị; các chương trình khuyến mại tập trung, lễ hội, tuần lễ, tuần hàng, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn và các sự kiện xúc tiến thương mại tại tỉnh Quảng Trị và các tỉnh, thành phố trong nước nhằm quảng bá giới thiệu sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh Quảng Trị.
- Tham gia các hội chợ Quốc gia do Bộ, ngành Trung ương tổ chức.
- Tham gia hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu, kết nối giao thương, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn và các sự kiện xúc tiến thương mại khác tại các tỉnh/thành phố.
- Tổ chức các hoạt động bán hàng, thực hiện các chương trình đưa hàng Việt về vùng nông thôn, khu công nghiệp, khu vực xa trung tâm, miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc và hải đảo kết hợp với công tác tuyên truyền quảng bá, nâng cao nhận thức cộng đồng về sản phẩm, hàng hóa Việt Nam.
- Tổ chức các đoàn doanh nghiệp đi giao thương, khảo sát, giao dịch thương mại tại các tỉnh, thành phố trong nước.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về hàng hóa, dịch vụ của tỉnh đến người tiêu dùng trong nước.
- Hỗ trợ đưa sản phẩm hàng hóa lên sàn giao dịch thương mại điện tử, nền tảng số và kênh phân phối hiện đại.
- Tham gia gian hàng tỉnh Quảng Trị tại các hội chợ, triển lãm quốc tế trên môi trường điện tử.
- Tổ chức hội chợ, triển lãm trên môi trường điện tử.
- Tổ chức kết nối giao thương, livestream giới thiệu sản phẩm trên môi trường điện tử.
- Hỗ trợ xây dựng các điểm trưng bày, giới thiệu các sản phẩm đặc trưng, chủ lực, OCOP, công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh; Các cửa hàng tiện ích bán hàng Việt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
- Công tác xây dựng thương hiệu sản phẩm, phát triển sản phẩm của tỉnh nhằm đáp ứng tiêu chí của hệ thống phân phối.
- Thuê chuyên gia tư vấn phát triển sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Tham gia hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn ngành hàng xuất khẩu, logistics, hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa phục vụ xuất khẩu tại nước ngoài.
- Tổ chức hội chợ triển lãm tổng hợp, chuyên ngành tại nước ngoài.
- Tổ chức đoàn doanh nghiệp của tỉnh khảo sát thị trường, giao dịch thương mại tại nước ngoài.
- Tổ chức Hội nghị kết nối cung cầu, kết nối giao thương giữa; lễ hội, tuần lễ, tuần hàng, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn và các sự kiện xúc tiến thương mại tại nước ngoài nhằm quảng bá giới thiệu sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh Quảng Trị.
- Tổ chức đoàn doanh nghiệp nước ngoài vào tỉnh Quảng Trị giao dịch để mua hàng.
- Tổ chức hội nghị quốc tế tại tỉnh về ngành hàng xuất khẩu; các hoạt động kết nối giao thương tại tỉnh giữa nhà cung cấp với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.
- Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, thương mại điện tử, xuất khẩu và hội nhập kinh tế quốc tế.
- Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường; xây dựng và phát hành thông tin, cơ sở dữ liệu về sản phẩm, ngành hàng, thị trường.
- Chi phục vụ công tác quản lý, tổ chức thực hiện chương trình, đề án trong hoạt động xúc tiến thương mại.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

1. Dự kiến nguồn lực:

1.1. Nguồn lực tài chính:

a) Kinh phí thực hiện Nghị quyết được bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh hằng năm theo khả năng cân đối ngân sách địa phương:

- Giai đoạn 2021- 2025, UBND tỉnh đã bố trí dự toán cho các cơ quan, đơn vị 22,6 tỷ đồng.

- Năm 2026, UBND tỉnh đã bố trí dự toán cho các cơ quan, đơn vị tại Quyết định số 3118/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 là 2,888 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2026 - 2030, dự kiến bố trí là 37,31 tỷ đồng (tại Kế hoạch số 1711/KH-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh về hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030).

b) Nguồn kinh phí lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ có liên quan và nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

1.2. Nguồn nhân lực: Công chức, viên chức các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản:

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Thời gian trình thông qua: Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khoá IX, nhiệm kỳ 2026-2031.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và các mức chi hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh Quảng Trị xem xét, quyết định.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 3260/TTr-UBND ngày 05/7/2026 và Tờ trình số 3046/TTr-UBND ngày 24/6/2026 của UBND tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở: Công Thương; Tư pháp;
- Chánh Văn phòng, PCVP Nguyễn Cảnh Hưng;
- Lưu: VT, CTXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Tiến